

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

(V/v: Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Minh Tuấn.

Thư ký phiên họp: Ông Hồ A Thái - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên họp: Ông Tẩn Lưu Ngan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2022, về: “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự sơ thẩm số: 01/2022/QĐST – HNGĐ ngày 27/10/2022 và Quyết định hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST – HNGĐ ngày 08/11/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* bà Phàn Mỹ Ch, sinh năm 1977; địa chỉ: bản Nậm L 1, xã Phăng Sô L, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Phàn Mỹ H, sinh năm: 1993; địa chỉ: bản Tầm Cho, xã Tả Ph, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; có mặt.

- Anh Tẩn Yêu Ph, sinh năm 1996; địa chỉ: bản Tầm Ch, xã Tả Ph, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tẩn A Kh, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tả Ph, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Tẩn A S, chức danh: Công chức tư pháp – Hộ tịch UBND xã Tả Ph, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người yêu cầu bà Phàn Mỹ Chài vắng mặt tại phiên họp có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt có trình bày như sau:

Bà Phan Mỹ Ch có con gái là Phan Mỹ H, sinh ngày: 06/04/1993 và con rể tên là Tân Yêu P, sinh ngày 18/7/1996. Anh Ph và chị H có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Tả Phìn và được UBND xã cấp giấy chứng nhận kết hôn số 11/2015, cấp ngày 03/11/2015. Tại thời điểm được cấp giấy chứng nhận kết hôn con rể của bà là anh Tân Yêu Ph chưa đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Con gái của bà Phan Mỹ Ch là chị Phan Mỹ H đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật do đó đề nghị Toà án xem xét giải quyết huỷ kết hôn trái pháp luật giữa anh Ph và chị H.

Tại phiên họp, bản tự khai, biên bản ghi lời khai của chị Phan Mỹ H và anh Tân Yêu Ph (anh Ph vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và không có ý kiến thay đổi gì) trình bày: chị H và anh Ph đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 03/11/2015 tại UBND xã Tả Phìn và được UBND xã Tả Phìn cấp giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 03/11/2015. Việc đăng ký kết hôn là trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, hay cưỡng ép kết hôn. Sau khi đăng ký kết hôn anh Ph và chị H chung sống với nhau tại bản Bành Phán, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, chung sống hạnh phúc và có 02 con chung là cháu Tân Việt Đ, sinh ngày 08/8/2015 và cháu Tân Bảo Kh, sinh ngày 25/9/2017, hiện tại cả hai con chung đều đang sống với anh Ph và chị H tại bản Tầm Choong, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Trong quá trình chung sống chị H và anh Ph thường xảy ra mâu thuẫn nên hiện nay đã sống ly thân, hiện nay anh Ph và chị H không còn tình cảm với nhau không thể tiếp tục chung sống nên anh Ph và chị H đều nhất trí yêu cầu huỷ kết hôn trái pháp luật của bà Phan Mỹ Ch (mẹ đẻ của chị Phan Mỹ H)

Về con chung: Anh Ph và chị H đã tự thỏa thuận sau khi huỷ kết hôn trái pháp luật: anh Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Tân Bảo Kh, chị Phan Mỹ H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Tân Việt Đ. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ph và chị H mỗi người nuôi một con chung nên không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Ph và chị H đã tự thỏa thuận và không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 25/10/2022, tại Trụ sở UBND xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu: không xác minh được anh Tân Yêu Ph có đăng ký khai sinh tại UBND xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Anh Ph xuất trình được các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ việc: Sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân, căn cước công dân, giấy phép lái xe, đơn đề nghị xác nhận đều thể hiện anh Tân Yêu Ph là sinh ngày 18/7/1996.

Tại sổ đăng ký kết hôn số 01, mở ngày 26/01/2007 của UBND xã Tả Phìn có ghi anh Tân Yêu Ph, sinh ngày 08/7/1996 và chị Phan Mỹ H, sinh ngày 06/4/1994. Anh Ph đã trình bày và có đơn xin xác nhận về lý lịch cá nhân đối với anh Tân Yêu Ph trong giấy đăng ký kết hôn ghi ngày 08/7/1996 và anh Tân Yêu Ph trong các giấy tờ ghi sinh ngày 18/7/1996 là một người do trong quá trình đăng ký kết hôn cán bộ tư pháp đã ghi sai ngày sinh của anh Ph. Người làm chứng ông Tân A S là cán bộ tư pháp trực tiếp làm thủ tục đăng ký kết hôn cho anh Ph và chị H xác nhận anh Ph và chị H đã trực tiếp đến xã làm thủ tục kết hôn, trong quá trình là thủ tục kết hôn thì anh S đã có sai sót trong việc xem

xét về điều kiện kết hôn của hai vợ chồng nên đề nghị Tòa án xem xét về việc hủy kết hôn giữa anh Ph và chị H.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản xác minh vào ngày 25/10/2022 và các tài liệu, chứng cứ khác cũng như tại phiên họp. Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Người đại diện theo pháp luật là: Ông Tần A Kh, Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn có đơn xin vắng mặt tại phiên họp có ý kiến như sau: Hiện nay anh Tần yêu Ph và chị Phàn Mỹ H đều đang cư trú tại bản Tầm Choong, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Anh Ph và chị H đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, không thuộc các trường hợp cấm kết hôn theo quy định của pháp luật. anh Ph, chị H có giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 03/11/2015 do Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn cấp do ông Tần A S Công chức Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu là cán bộ trực tiếp, tiếp nhận hồ sơ đăng ký kết hôn của anh Tần Yêu Ph và chị Phàn Mỹ H và ký xác nhận trong sổ đăng ký kết hôn do ông Chèo Siêu D nguyên là Chủ tịch UBND xã Tả Phìn ký xác nhận. Do không kiểm tra kỹ các quy định, điều kiện của pháp luật về điều kiện đăng ký kết hôn dẫn đến đăng ký kết hôn cho anh Tần Yêu Ph và chị Phàn Mỹ H không đảm bảo quy định tại Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Yêu cầu của bà Phàn Mỹ Ch hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Tần Yêu Ph và chị Phàn Mỹ H là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật nên UBND xã Tả Phìn nhất trí yêu cầu của bà Phàn Mỹ Ch đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Ph và chị H để chấm dứt quan hệ vợ chồng.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Sau khi nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát như sau: Quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, thư ký được phân công thụ lý giải quyết vụ việc đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc giải quyết việc dân sự. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thu thập và kết quả tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, áp dụng: khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 362, 366, 367, 368, 370, 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 8, điểm a khoản 2 Điều 10, Điều 11, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016, hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của bà Phàn Mỹ Chài: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Tần Yêu Ph và chị Phàn Mỹ H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu do vi phạm điều kiện kết hôn. Về con chung, nợ chung và tài sản chung đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa anh Tần Yêu Ph và chị Phàn Mỹ H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người yêu cầu, ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tại phiên họp, Tòa án nhân huyện Sìn Hồ nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Phan Mỹ Chài là mẹ đẻ của chị Phan Mỹ H nên bà Ch có quyền yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Tẩn Yêu Ph và chị Phan Mỹ H theo quy định tại khoản 2 Điều 10 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[1.2] Bà Phan Mỹ Ch yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu: Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Tẩn Yêu Ph và chị Phan Mỹ H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11, tại sổ đăng ký kết hôn số 01/TP-/HT-2000-KH.1, ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Đây là yêu cầu về hủy việc kết hôn trái pháp luật do việc đăng ký kết hôn được thực hiện tại Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp ngày hôm nay các đương sự đều thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

[1.3] Tại phiên họp, người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án thông báo phiên họp hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên họp người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có thay đổi gì mà vẫn giữ nguyên nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự. Tại phiên họp Người yêu cầu bà Phan Mỹ Ch, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã Tả Phìn và anh Tẩn Yêu Ph đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành Phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: chị H và anh Ph có cùng nhau đến đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 03/11/2015 tại UBND xã Tả Phìn, khi đi đăng ký kết hôn anh Ph và chị H đều xuất trình giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu để thực hiện đăng ký kết hôn sau khi đã cung cấp đầy đủ hồ sơ cho UBND xã Tả Phìn thì được UBND xã Tả Phìn cấp giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 03/11/2015. Việc đăng ký kết hôn là trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, hay cưỡng ép kết hôn. Sau khi đăng ký kết hôn anh Ph và chị H chung sống với nhau tại bản Tầm Choong, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, chung sống hạnh phúc và có 02 con chung là cháu Tẩn Việt Đ, sinh ngày 08/8/2015 và cháu Tẩn Bảo Kh, sinh ngày 25/9/2017, hiện tại cả hai con chung đều đang sống với anh Ph tại bản Tầm Choong, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Trong quá trình chung sống chị H và anh Ph thường xảy ra mâu thuẫn nên hiện nay đã sống ly thân, hiện nay anh Ph và chị H không còn tình cảm với nhau không thể tiếp tục chung sống nên anh Ph và chị H đều nhất trí yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của bà Phan Mỹ Ch (mẹ đẻ của chị Phan Mỹ H). Anh Ph và chị H đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự. Ngày 03 tháng 11 năm 2015 ông Tẩn A S Công chức Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu là cán bộ trực tiếp, tiếp nhận hồ sơ đăng ký kết hôn của anh Tẩn Yêu Ph và chị Phan Mỹ H và ký xác nhận trong sổ đăng ký kết hôn do ông Chèo Siêu D là nguyên Chủ tịch UBND xã Tả Phìn ký xác nhận. Do UBND xã Tả Phìn không nghiên cứu, kiểm tra kỹ quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 điều kiện kết hôn: “Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi

trở lên”. Tại thời điểm anh Ph và chị H đăng ký kết hôn và theo giấy giấy chứng nhận kết hôn anh Ph chưa đủ 20 tuổi (anh Phù được 19 tuổi 03 tháng 16 ngày) nên chưa đủ điều kiện đăng ký kết hôn, việc UBND xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thực hiện đăng ký kết hôn và cấp giấy chứng nhận kết hôn cho anh Ph và chị H là trái quy định của pháp luật do đó đề nghị của bà Phan Mỹ Ch hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Tẩn Yêu Ph và chị Phan Mỹ H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Quan hệ về con chung, cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tẩn Yêu Ph và chị Phan Mỹ H đã tự thỏa thuận: Giao cháu cháu Tẩn Việt Đ, sinh ngày 08/8/2015 cho chị Phan Mỹ H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Giao cháu Tẩn Bảo Kh, sinh ngày 25/9/2017 cho anh Tẩn Yêu Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Anh Tẩn Yêu Ph và chị Phan Mỹ H đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Như vậy, sự thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm vào điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Nên căn cứ vào khoản 2 Điều 12; các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 công nhận sự thỏa thuận về con chung của anh Ph và chị H.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 11, Điều 12 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTVH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bà Phan Mỹ Chài không phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc hủy kết hôn trái pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự được kháng cáo Quyết định này theo quy định tại Điều 372 và Điều 373 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về kiến nghị: Kiến nghị UBND xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thực hiện việc ghi chú vào sổ hộ tịch về việc hủy kết hôn trái pháp luật, giữa anh Tẩn yêu Ph và chị Phan Mỹ H theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 362, 366, 367, 368, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 8, 10, 11, 12, 81, 82, 83, 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Mỹ Ch: Tuyên bố hủy việc kết hôn giữa anh Tẩn Yêu Ph và chị Phan Mỹ H, hủy Giấy chứng nhận kết hôn số 11. Tại sổ đăng ký kết hôn số 01/TP-/HT-2006-KH.1 mở ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Anh Tẩn Yêu Ph và chị Phan Mỹ H chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Tân Yêu Ph và chị Phàn Mỹ H: Giao cháu Tân Việt Đ, sinh ngày 08/8/2015 cho chị Phàn Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Giao cháu Tân Bảo Kh, sinh ngày 25/9/2017 cho anh Tân Yêu Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Anh Ph và chị H đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Về lệ phí Tòa án: bà Phàn Mỹ Ch không phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc hủy kết hôn trái pháp luật theo quy định tại Điều 11, Điều 12 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTVH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

4. Về kiến nghị: Kiến nghị UBND xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thực hiện ghi chú vào sổ hộ tịch về việc hủy kết hôn trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

5. Người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo niên yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Tả Phìn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Minh Tuấn